

Bản án số: 30/2024/HS-ST

Ngày 10-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC L, TỈNH BẠC L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và bà Sơn Thị Kim Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/HSST-QĐ, ngày 11/4/2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử số 04/TB-TA, ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, đối với bị cáo:

- Bị cáo: Họ và tên: **Huỳnh Văn K**, sinh ngày 01/01/1984, tại Bạc L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 157/13, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Khóm 5, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: ấp Mỹ Hòa, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc L. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Huỳnh Chí Giảng, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Hồng Nga, sinh năm 1963. Vợ : Võ Thị Lan Phương, sinh năm 1984. Anh, em: 04 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993). Tiền án, tiền sự: Không. Bị khởi tố bị can ngày 15/7/2023 và cho tại ngoại đến nay. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Chị Dương Ngọc T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số 08, Khóm 3, Phường 2, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Huỳnh Văn K và chị Dương Ngọc T có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Khoảng tháng 12/2022, chị T yêu cầu chia tay với bị cáo K vì bị cáo K sắp kết hôn với người khác nhưng bị cáo K không đồng ý. Do muốn níu kéo mối quan hệ, bị cáo K thường xuyên gọi điện, nhắn tin cho chị T và đòi hẹn gặp mặt nhưng chị T từ chối, đồng thời xóa kết bạn Zalo, Facebook với bị cáo K. Đến đầu tháng

5/2023, bị cáo K nhắn tin cho chị T nói còn giữ hình ảnh khỏa thân của T (do lúc còn quan hệ tình cảm bị cáo K chụp lưu lại trong điện thoại) và đe dọa nếu chị T không cho gặp mặt và tiếp tục giữ mối quan hệ tình cảm thì bị cáo K sẽ gửi hình ảnh cho những người làm cùng cơ quan, bạn bè và gia đình của chị T xem, theo đó vào ngày 05/5/2023, bị cáo K đã sử dụng điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, gắn sim số 0919864686 đăng nhập mạng xã hội Facebook, tài khoản tên “K Huỳnh” gửi hình ảnh khỏa thân của chị T cho bạn của T là chị Lâm Thị Bé Tâm qua ứng dụng Messenger và chị Tâm đã nói lại cho chị T biết nhưng chị T kiên quyết từ chối gặp mặt. Thấy không thể ép buộc chị T nói lại tình cảm, bị cáo K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Tuyền. Ngày 12/5/2023, bị cáo K nhắn tin yêu cầu chị T gửi cho K 10.000.000 đồng, bị cáo K hứa sẽ không gửi hình ảnh khỏa thân của chị T cho người khác xem và xóa bỏ những hình ảnh đã lưu. Chị T trả lời nói không có tiền nên bị cáo K nói “*vậy cho xin 4 triệu được không?*” nhưng chị T vẫn không đồng ý thì bị cáo K liên tục nhắn tin đe dọa gửi hình ảnh khỏa thân nhằm uy hiếp tinh thần để chị T giao tiền. Đến ngày 15/5/2023, Chị T lo sợ bị cáo K sẽ gửi hình ảnh cho nhiều người khác xem nên đồng ý chuyển tiền. Bị cáo K yêu cầu chuyển trước số tiền 2.000.000 đồng qua số tài khoản 7600205298322 của ngân hàng Agribank do bị cáo K đứng tên. Ngày 16/5/2023, Chị T sử dụng tài khoản ngân hàng số 104878710282 tên Dương Ngọc T chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng vào số tài khoản 7600205298322 của bị cáo K. Sau khi nhận được tiền, bị cáo K tiêu xài hết rồi tiếp tục nhắn tin đe dọa, yêu cầu chị T chuyển thêm tiền số tiền còn lại. Thấy hành vi của bị cáo K xúc phạm nghiêm trọng đến bản thân nên chị T đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Ngày 21/5/2023, bị cáo K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, gắn sim số 0919864686.

Tại Kết luận giám định số: 26/KL-KTHS ngày 31/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc L kết luận như sau:

“- Trích xuất được dữ liệu tập tin hình ảnh, tin nhắn qua ứng dụng mạng xã hội Messenger trong mẫu cần giám định ký hiệu A từ ngày 05/5/2023 đến ngày 21/5/2023 (Chi tiết dữ liệu trích xuất được lưu trữ trong 01 (một) USB SanDisk Ultra USB 3.0 16GB).

- Không khôi phục được dữ liệu tập tin hình ảnh, tin nhắn qua ứng dụng mạng xã hội Messenger trong mẫu cần giám định ký hiệu A từ ngày 05/5/2023 đến ngày 21/5/2023.

- Không trích xuất, khôi phục được dữ liệu tin nhắn SMS giữa số điện thoại 0919864686 và 0947252660 trong mẫu cần giám định ký hiệu A từ ngày 05/5/2023 đến ngày 21/5/2023.”

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo tự ra đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Dương Ngọc T đã nhận 26.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì khác.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Sim số 0763880800. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 (đã qua sử dụng) được niêm phong thành gói niêm phong, đánh số 02, trên gói niêm phong đề “01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 gắn sim số 0919864686”. Buộc bị cáo Huỳnh Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo Huỳnh Văn K và bị hại chị Dương Ngọc T: Bị cáo và bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nộp tại Tòa án. Trong quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã khai rõ sự việc, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L cho rằng việc vắng mặt của bị cáo và bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án đã đầy đủ, việc vắng mặt bị cáo Huỳnh Văn K và bị hại chị Dương Ngọc T không ảnh hưởng việc xét xử và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 và khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với bị hại chị Dương Ngọc T về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; Đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và được làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ để chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính, vào ngày 16/5/2023, tại Khóm 3, Phường 2, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L, bị cáo Huỳnh Văn K có hành vi dùng hình ảnh khóa thân của chị Dương Ngọc T gửi cho người khác và lời nói đe dọa nhằm uy hiếp tinh thần chị T để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Huỳnh Văn K có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo Huỳnh Văn K là thanh niên có sức khỏe, đáng lẽ phải lo chí thú làm ăn để có tiền lo cho bản thân và chăm sóc gia đình nhưng lại lười lao động, thích hưởng thụ, vì muốn có tiền một cách nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu bản thân và nếu kéo tình cảm với chị T, mặc dù bị cáo đang có vợ nên bị cáo đã thực hiện hành vi đe dọa để uy hiếp chị T, nhằm chiếm đoạt tài sản của chị T một cách đến cùng để nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của chị T. Hành vi của bị cáo K không những xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản..., của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Vì vậy đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc L về việc áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Bị cáo tự ra đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 26.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) sim số 0763880800.

- Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 (đã qua sử dụng) được niêm phong thành gói niêm phong, đánh số 02, trên gói niêm phong đề “01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 gắn sim số 0919864686”.

[8] Các vấn đề khác: Đối với hành vi bị cáo Huỳnh Văn K gửi hình ảnh khóa thân của chị Dương Ngọc T cho chị Lâm Thị Bé Tâm (là bạn của T) xem, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc L không thu giữ được hình ảnh khóa thân trên và chị T có đơn không yêu cầu xử lý hình sự nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K 05 (năm) tháng tù, về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) sim số 0763880800.

- Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 (đã qua sử dụng) được niêm phong thành gói niêm phong, đánh số 02, trên gói niêm phong đề “01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng hồng, dung lượng 64GB, số IMEI: 353294072535638 gắn sim số 0919864686”.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2024.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Huỳnh Văn K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo, bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc L;
- VKSND thành phố Bạc L;
- CQ Điều tra thành phố Bạc L;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc L;
- Bị cáo; Bị hại; Người đại diện HP cho bị hại;
- Lưu.

Bùi Công Bằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoa Hoàng Nam

Khru Liên Dung

Bùi Công Bằng

